

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1004/2019/HNST ngày 2 tháng 10 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

Bà Châu Thị NP, sinh năm: 1977

Địa chỉ: đường 26 Tháng 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Tp.HCM

Ông THP, sinh năm: 1968

Địa chỉ: LL, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp.HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Châu Thị NP và ông THP cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Châu Thị NP và ông THP được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận bà Châu Thị NP và ông THP thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Phương và ông Phước xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: bà Phương và ông Phước xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: bà Phương và ông Phước xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Châu Thị NP và ông THP phải nộp, được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà Phương và ông Phước đã nộp theo biên lai số 0012865 ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Châu Thị NP và ông THP cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 201 quyển số 02/2001 do UBND phường 26, quận Bình Thạnh cấp ngày 16/11/2001 cho bà Châu Thị NP và ông THP không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** hai bên xác nhận không có.

- **Về tài sản chung:** hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Châu Thị NP và ông THP tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà Phương và ông Phước đã nộp theo biên lai số 0012865 ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 26, quận Bình Thạnh
(để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Giang).

Nguyễn Thị Kim Cương